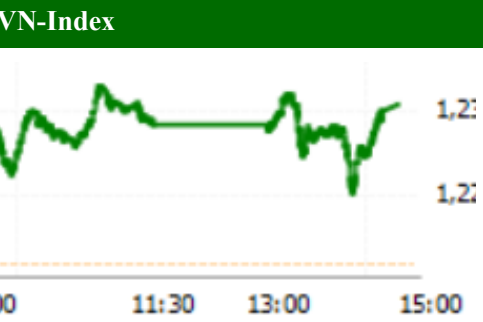


Dữ liệu thị trường ngày 05/9/2023

| Tổng quan | VN-Index | HNX-Index |
|--------------------------------------|----------------|---------------|
| Chỉ số | 1234.98 | 252.28 |
| Thay đổi (điểm) | 10.93 | 2.53 |
| Thay đổi (%) | 0.89 | 1.01 |
| KLGD (triệu cp) | 1087 | 117 |
| GTGD (tỷ đồng) | 24.585 | 2.276 |
| NĐT nước ngoài giao dịch ròng | | |
| HOSE | -390 | (tỷ đồng) |
| HNX | 5 | (tỷ đồng) |
| UPCOM | -1 | (tỷ đồng) |



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:
VCB, VNM, MBB, BID, VHM ...

Ảnh hưởng tiêu cực:
SSB, BCM, EIB, KDH, KDC ...

PHÒNG PHÂN TÍCH-ĐẦU TƯ

Địa chỉ: 468 Nguyễn Thị Minh Khai P2 Q3
TP Hồ Chí Minh
Tel: 84 28 38336333

VNINDEX QUAY LẠI ĐỈNH CŨ, TRỤ CỘT NGÂN HÀNG DẪN ĐẦU THỊ TRƯỜNG

Chuyển động thị trường và dự báo:

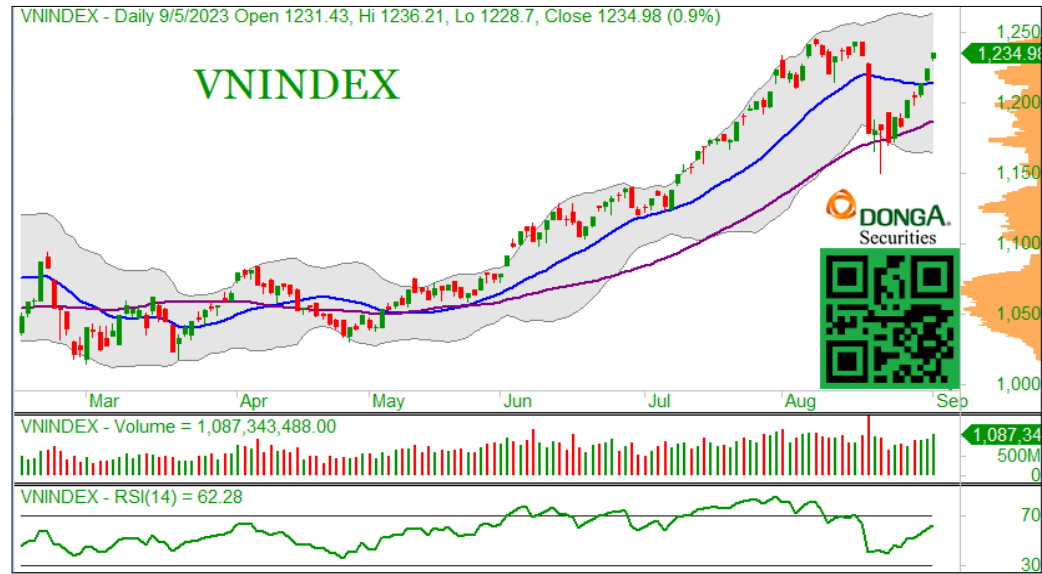
VNIndex có phiên thứ năm tăng điểm ổn định và tiếp cận lại đỉnh ngắn hạn. Tâm lý nhà đầu tư khá tích cực thể hiện qua lực cầu mạnh hấp thụ lượng hàng chốt lời. Cổ phiếu ngân hàng giữ vai trò dẫn dắt thị trường, lan tỏa nhóm xây dựng và bất động sản. Thanh khoản thị trường tăng trở lại mức cao nhất 10 phiên gần đây. Môi trường kinh doanh đang được hỗ trợ mạnh từ nhà điều hành thông qua việc giảm lãi suất và tháo gỡ điều kiện tiếp cận tín dụng của các doanh nghiệp bất động sản. Các dự án đầu tư công lớn đang trong giai đoạn triển khai cụ thể mang lại khối lượng công việc lớn cho các nhà thầu và nhà cung cấp vật liệu xây dựng. VNIndex có thể sớm chinh phục lại đỉnh cũ 1250. Nhà đầu tư đã giải ngân danh mục nhóm cổ phiếu ngân hàng, bất động sản khu công nghiệp, xây dựng hạ tầng tiếp tục nắm giữ dài hạn. Đối với các giao dịch ngắn hạn sẽ nắm bắt cơ hội ở những nhóm chứng khoán, bán lẻ, sản xuất hàng xuất khẩu như thủy sản, dệt may, gỗ.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: MWG, SSI, VPB, DXG, DIG, EIB, DCM, VHC, DPR, KBC.

Một vài thông tin thị trường đáng quan tâm:

- Hầu hết các thị trường lớn khu vực Châu Á đóng cửa giảm điểm. Chốt phiên 05/09, chỉ số Nikkei 225 Nhật Bản tăng 0.27%, Hangseng Index Hồng Kông giảm 2.28%, Shanghai Composite Thượng Hải giảm 0.71%, Kospi Hàn Quốc giảm 0.09%, ASX200 Australia giảm 0.06%. Chỉ số Nhà quản trị mua hàng PMI Caixin ngành dịch vụ tháng 8 của Trung Quốc đạt 51.8 điểm, thấp hơn dự báo và thấp hơn so với mức 54.1 điểm của tháng trước đó. Với mức trên 50 điểm cho thấy hoạt động của ngành được mở rộng, tuy nhiên mức độ tăng trưởng mở rộng này có phần chậm lại trong tháng 8, để ngỏ nhiều lo ngại đến từ nhu cầu nước ngoài chậm và chi tiêu của người dân trong nước phục hồi kém.
- Chỉ số PMI ngành sản xuất của Việt Nam trong tháng 8 đạt 50 điểm, cao hơn so với 48.7 điểm của tháng 7. Theo S&P, các nhà sản xuất ghi nhận số lượng đơn đặt hàng mới tăng lần đầu trong sáu tháng, trong khi số lượng đơn đặt hàng xuất khẩu mới cũng tăng sau thời gian giảm kéo dài năm tháng. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng là nhẹ khi có một số báo cáo cho thấy nhu cầu còn yếu. (nguồn pmi.spglobal.com)

Danh sách chi tiết khuyến nghị vui lòng xem trang 2.



DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

| Mã | Thông tin | Ngày khuyến nghị | Giá đóng cửa | Giá mục tiêu | Upside | Hành động |
|-----|--|------------------|--------------|--------------|--------|-----------|
| NLG | - Quý 2, doanh thu đạt 953 tỷ đồng (-23% YoY) và LNST cty mẹ đạt 121 tỷ đồng (+9% YoY). Ghi nhận hai dự án Mizuki Park và Southgate đóng góp chính vào kết quả kinh doanh. NLG sở hữu lượng dự án lớn và hơn 12 nghìn tỷ lượng backlog chưa ghi nhận, cơ cấu tài chính lành mạnh, triển vọng tăng trưởng trong trung dài hạn. (Cập nhật 09/08/23) | 13/12/2022 | 29.800 | 42.000 | 40,9% | MUA |
| PHR | - Giá cp PHR đã tăng từ 42 lên mức đỉnh 52 và đã điều chỉnh về 49 gần đây. Nửa đầu năm, PHR đã ghi nhận 200 tỷ thu nhập từ bồi thường cho VSIP III Q1 và 69 tỷ đồng từ thanh lý gỗ cao su Q2. Trong trung dài hạn, PHR sẽ ghi lợi nhuận từ cho thuê LEGO, cũng như việc Bình Dương duyệt cấp đất cho KCN Nam Tân Uyên mở rộng giai đoạn 2 cho dài hạn. Nâng mục tiêu lên 54. (29/08/2023) | 09/02/2023 | 42.000 | 54.000 | 28,6% | MUA |
| HPG | - HPG đã hoạt động trở lại các lò cao, và lò cao cuối cùng dự kiến trong quý 3 cũng đưa vào hoạt động. Trong quý 2, sản lượng đạt 1.8 triệu tấn thép, giảm 11,9% so với cùng kỳ nhưng tăng 11,3% so với quý trước. Hoạt động thúc đẩy xuất khẩu, đặc biệt là sản phẩm HRC đã giúp tăng biên lợi nhuận và sẽ cải thiện hơn trong thời gian tới, khi Trung Quốc thúc đẩy thị trường BĐS gần đây, kéo theo nhu cầu HRC tăng giá từ đầu tháng 7. Chúng tôi cho rằng, nửa sau 2023, nhu cầu thép trong nước hồi phục, HPG đã tăng giá tôn mạ vào cuối tháng 7. Duy trì khuyến nghị MUA (04/08/2023). | 14/02/2023 | 20.600 | 32.000 | 55,3% | MUA |
| PVT | - Những yếu tố chính cần theo dõi trong 2023: (i) Căng thẳng Ukraine-Nga dẫn đến các chuyến tàu từ Nga xuất đi Trung Quốc và Ấn Độ gia tăng, (ii) nhu cầu dầu thô của Trung Quốc phục hồi sau thời gian dịch bệnh, (iii) PVT đã nâng cấp và bổ sung thêm nhiều tàu trong 2021-2022 giúp gia tăng công suất. Giải ngân thăm dò dưới 19. | 15/02/2023 | 19.700 | 22.500 | 14,2% | MUA |
| PCI | - Quý 2, Doanh thu bán điện giảm mạnh còn 277 tỷ đồng giảm 40% so với cùng kỳ đến từ mảng thủy điện hoạt động kém do thiếu nước, điều này đã góp phần lớn vào kết quả lợi nhuận âm của PCI trong quý. Trong khi đó, Quý 2 công ty đã bắt đầu ghi nhận doanh thu từ mảng khu công nghiệp, và quý 3 sẽ bắt đầu khai thác quặng Nickel. Giải ngân quanh vùng 27.5 - 28 (14/08/2023) | 07/03/2023 | 27.750 | 31.500 | 13,5% | MUA |
| PVD | - Năm 2022, PVD đạt kết quả lợi nhuận âm. Năm 2023, lợi nhuận PVD tốt hơn bởi các yếu tố, (i) Căng thẳng Ukraine - Nga kéo dài hơn dự kiến, điều này dẫn đến nhu cầu giàn khoan tăng cao, (ii) giá dầu duy trì một mức nền cao trong thời gian dài trên 6 tháng và điều này đã kích thích hoạt động khoan dầu nhiều hơn, (iii) PVD có các đơn khoan kí mới trong thời gian cuối 2022 và cuối 2023, qua đó tận dụng được giá cho thuê với các hợp đồng kí mới ở mức giá cao. - Giá cho thuê giàn khoan khu vực Đông Nam Á đã 120 nghìn USD/ngày, hiệu suất giàn trong khu vực 95%, và dự kiến sẽ duy trì ở vùng giá cao đến 2024, trong bối cảnh nguồn cung giàn khoan khu vực thấp và giá dầu thô duy trì nền cao. (25/08/2023) | 25/04/2023 | 20.500 | 28.000 | 36,6% | MUA |
| MWG | - Doanh thu của chuỗi TGDD & ĐMX trong quý 2 giảm 20% so với cùng kỳ, đến từ việc MWG cắt giảm giá bán, tỷ suất lợi nhuận ròng cũng giảm xuống còn 1,9% so với 2,7% của quý 1. Chuỗi Bách Hóa Xanh dần cải thiện hơn, đạt mức lỗ 305 tỷ so với quý 1 lỗ 354 tỷ. Kỳ vọng về dần cuối năm, chuỗi TGDD và ĐMX sẽ cải thiện mạnh hơn nhờ nhu cầu và tính mùa vụ. Trong khi mảng BHX kỳ vọng đạt hoà vốn vào cuối năm. Quan sát mua từ 47 giảm về 45, theo nhịp điều chỉnh của thị trường. (23/08/2023) | 06/06/2023 | 41.800 | 60.000 | 43,5% | MUA |
| VCS | Thị trường nhà ở Hoa Kỳ đã hồi phục trong tháng 6, khi Chỉ số thị trường nhà ở NAHB/Wells Fargo đạt mức 55 điểm trong tháng 6, cao hơn dự báo và đạt mức cao nhất kể từ tháng 7-2020. Nguồn cung nhà ở thu hẹp, do lãi suất cao, xây dựng gặp khó khăn và các chi phí vốn cao đã dẫn đến hạn chế nguồn cung. Kỳ vọng hồi phục từ quý 3. VCS xuất khẩu đá thạch anh tập trung ở thị trường Mỹ, kỳ vọng quý 2 đã là đáy và bắt đầu hồi phục kinh doanh từ quý 3. | 05/07/2023 | 62.000 | 70.000 | 12,9% | MUA |
| VPG | - VPG đang sở hữu lượng hàng tồn kho giá thấp, kỳ vọng nhu cầu than và quặng sắt trong nước hồi phục từ quý 3. Trong khi tháng 7, VPG đã mở bán dự án VIET PHAT ROYAL RIVERCITY, dự kiến ghi nhận lợi nhuận cuối năm nay, đầu năm sau. - Liên danh VPG trúng thầu dự án cung cấp than trị giá 6 nghìn tỷ đồng cho nhà máy Nhiệt điện Sông Hậu 1. (25/08/2023) | 27/7/2023 | 21.300 | 27.000 | 26,7% | MUA |

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ BÁN (LÃI/LỖ)

| Mã | Ngày khuyến nghị | Giá Mua (đồng) | Ngày bán | Giá bán (đồng) | Tỷ suất sinh lời |
|-----|------------------|----------------|------------|----------------|------------------|
| BVH | 31/08/2020 | 49.900 | 11/09/2020 | 47.650 | -4,5% |
| VHC | 07/08/2020 | 36.200 | 23/09/2020 | 43.000 | 18,8% |
| MWG | 07/08/2020 | 78.000 | 23/09/2020 | 101.900 | 30,6% |
| VNM | 07/08/2020 | 115.000 | 23/09/2020 | 129.200 | 12,3% |
| VRE | 07/08/2020 | 26.000 | 23/09/2020 | 29.100 | 11,9% |
| FPT | 07/08/2020 | 46.500 | 23/09/2020 | 51.100 | 9,9% |
| PAC | 27/04/2020 | 20.300 | 09/10/2020 | 26.200 | 29,1% |
| HPG | 07/08/2020 | 24.000 | 16/10/2020 | 29.100 | 21,3% |
| DHC | 07/08/2020 | 45.000 | 12/11/2020 | 51.500 | 14,4% |
| KBC | 10/08/2020 | 13.500 | 19/11/2020 | 14.950 | 10,7% |
| GAS | 23/09/2020 | 72.700 | 24/11/2020 | 82.500 | 13,5% |
| HPG | 09/11/2020 | 31.500 | 24/11/2020 | 37.500 | 19,0% |
| MWG | 23/09/2020 | 101.900 | 24/02/2021 | 133.800 | 31,0% |
| VHM | 07/08/2020 | 79.500 | 24/02/2021 | 105.800 | 33,1% |
| REE | 23/09/2020 | 40.050 | 01/03/2021 | 56.900 | 42,1% |
| IMP | 16/11/2020 | 50.600 | 14/04/2021 | 72.000 | 42,3% |
| VNM | 23/09/2020 | 106.000 | 19/04/2021 | 96.100 | -9,3% |
| NT2 | 11/09/2020 | 23.750 | 19/04/2021 | 20.950 | -11,8% |
| HPG | 20/01/2020 | 41.700 | 20/04/2021 | 57.200 | 37,2% |
| PC1 | 16/12/2020 | 22.400 | 17/05/2021 | 25.050 | 11,8% |
| FPT | 20/01/2021 | 63.300 | 19/05/2021 | 90.800 | 43,4% |
| PTB | 24/02/2021 | 75.400 | 24/05/2021 | 89.500 | 18,7% |
| NTP | 24/12/2020 | 36.300 | 31/05/2021 | 45.200 | 24,5% |
| MWG | 24/02/2021 | 133.800 | 01/07/2021 | 151.100 | 12,9% |
| VRE | 23/09/2020 | 29.100 | 20/07/2021 | 26.700 | -9,0% |
| CSV | 20/01/2021 | 28.300 | 16/08/2021 | 35.000 | 23,7% |
| DRC | 01/03/2021 | 28.600 | 18/08/2021 | 34.700 | 21,3% |
| PLX | 24/02/2021 | 57.300 | 04/10/2021 | 53.800 | -6,1% |
| GAS | 28/05/2021 | 79.000 | 07/10/2021 | 111.000 | 40,5% |
| STK | 14/04/2021 | 33.400 | 11/10/2021 | 53.000 | 58,7% |
| NLG | 05/10/2021 | 42.250 | 04/11/2021 | 60.100 | 42,2% |
| HAH | 02/08/2021 | 44.150 | 17/01/2022 | 59.900 | 35,7% |
| SGP | 01/09/2021 | 40.400 | 17/01/2022 | 28.800 | -28,7% |
| DHC | 17/05/2021 | 80.500 | 16/02/2022 | 78.100 | -3,0% |
| DGC | 20/04/2021 | 60.800 | 19/04/2022 | 254.800 | 319,1% |
| PLC | 11/08/2021 | 32.300 | 07/06/2022 | 29.900 | -7,4% |
| HPG | 11/10/2021 | 57.200 | 07/06/2022 | 33.200 | -41,9% |
| PTB | 09/06/2021 | 59.000 | 29/08/2022 | 66.000 | 11,9% |
| CTG | 18/0/2022 | 34.550 | 14/09/2022 | 27.000 | -21,8% |
| PC1 | 30/11/2021 | 33.000 | 06/12/2022 | 18.850 | -42,9% |
| KBC | 10/02/2022 | 42.600 | 06/12/2022 | 22.100 | -51,9% |
| TNG | 08/03/2022 | 30.100 | 07/12/2022 | 14.400 | -52,2% |
| DCM | 03/06/2022 | 38.400 | 12/01/2023 | 26.000 | -32,3% |
| VSH | 18/10/2022 | 36.000 | 30/01/2023 | 35.400 | 1,7% |
| REE | 28/06/2022 | 86.300 | 10/04/2023 | 70.000 | 18,9% |
| GMD | 17/05/2021 | 35.600 | 31/07/2023 | 58.700 | 64,9% |
| FPT | 17/11/2021 | 69.000 | 02/08/2023 | 83.500 | 21,0% |

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (gọi tắt là DAS) là thành viên của Tập đoàn tài chính Ngân hàng Đông Á, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. DAS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

Hệ thống chi nhánh

- **Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 2 & 3 Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, P.2, Q.3, TP. HCM

Điện thoại: (8428) 3833 6333

Fax: (028) 3833 3891

- **Chi nhánh Sài Gòn:**

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: (028) 3821 8666

Fax: (028) 3821.4891

- **Chi nhánh Hà Nội:**

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Q. Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175

Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty Chứng khoán Ngân hàng Đông Á (DAS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của DAS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được DAS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, DAS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi DAS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của DAS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.